

Thuận Bắc, ngày 11 tháng 6 N 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03/6/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 4 N 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lục Văn Q, sinh N 1961.

Địa chỉ: 1/60/20 D1 Trần Văn Đ, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: ông Nguyễn Văn N, sinh N 1956.

Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn N có nghĩa vụ trả cho ông Lục Văn Q số tiền nhận đặt cọc cho việc thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với diện tích 4500m², thửa đất số 01, tờ bản đồ Kiên Kiên là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 28/12/2019 cho đến 03/6/2020 là 2.250.000đ. (Hai triệu hai trăm N mươi nghìn đồng). Tổng cộng 62.250.000đ (sáu mươi hai triệu hai trăm N mươi nghìn đồng).

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả một khoản lãi suất với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS N 2015, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Ông Lục Văn Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Lục Văn Q 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí theo

Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019598 ngày 17/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc;

Ông Nguyễn Văn N là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Đức Đồng